**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 18**

***Thực hiện từ ngày: 06 / 01 –10 / 01/ 2025***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | **Buổi chiều** |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
|  **2** | 1 | **HĐTN** | Sinh hoạt dưới cờ | **Đạo đức** | Cảm xúc của em (T2) |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **L. T.Việt** | Ôn tập |
| 3 | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối học kì (T1) | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối học kì (T2) |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** | Thầy Sỹ dạy | **Toán**  | Luyện tập |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối học kì (T3) |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối kì (T4 |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
|  **4** | 1 | **Toán** | Luyện tập |  |  |
| 2 | **TNXH** | Động vật sống ở đâu? (T1) |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối học kì (T5) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
|  **5** | 1 | **HĐTV** | Đọc cá nhân | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối kì (T7) |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuốikì (T8) |
| 3 | **Tiếng Việt** | Ôn tập đánh giá cuối học kì (T6) | **Luyện viết** | Chơi chong chóng |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận dạy |  |  |
|  **6** | 1 | **Toán** | Luyện tập | **TNXH** | Động vật sống ở đâu? (T2) |
| 2 | **Tiếng Việt** | Kiểm tra định kỳ cuối kỳ 1 | **GDTC** | Cô Bùi Hằng dạy |
| 3 | **Tiếng Việt** | Kiểm tra định kỳ cuối kỳ 1 | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **SH lớp** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**TUẦN 18**

**Thứ Hai ngày 06 tháng 01 năm 2025**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt dưới cờ**

-------------------------------------------------

**TOÁN**

**Tiết 85: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận dạng được hình tứ giác, đoạn thẳng, ba điểm thẳng hàng

- Đo được độ dài đoạn thẳng nhận biết được đoạn thẳng dài nhất, đoạn thẳng ngắn nhất.

- Vẽ được hình vuông, hình chữ nhật, hình tứ giác trên giấy ôli.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. . Khởi động:****2 Luyện tập** *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt yêu cầu của bài tập là đếm các đoạn thẳng.a) Có 3 đoạn thẳngb) Có 3 đoạn thẳngc) Có 4 đoạn thẳngd) Có 5 đoạn thẳng- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập- YC HS thực hiện đo và so sánh theo cặp đôi- YCHS nêu kết quả thực hiện được ở từng phần.a) Đoạn thẳng AB = 5cm; CD = 7cm; PQ= 7cm; MN = 9cmb) Hai đoạn thẳng CD và PQ bằng nhau.c/ Đoạn thẳng AB ngắn nhất, đoạn thẳng MN dài nhất.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS quan sát và nhận dạng hình tứ giác- Yêu cầu HS làm bài và trả lời trước lớp.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS nhận biết 3 điểm thẳng hàng.- Yêu cầu HS làm bài vào vở- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS vẽ hình theo các bước+ Quan sát, nhận dạng hình cần vẽ+Chấm các điểm là các đỉnh của hình vẽ+Nối các đỉnh như hình mẫu.- Yêu cầu HS thực hiện vào vở - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt YC.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- HS chia sẻ.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện và chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra. - 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập.- Thực hiện làm bài vào vở.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

-----------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài: Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng, rõ ràng đoạn văn, câu chuyện, bài thơ …Tốc độ đọc khoảng 60 đ ến 65 tiếng trên 1 phút.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được nội dung bài đã đọc, hiểu được tác giả muốn nói qua văn bản đơn giản.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết thái độ tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động lời nói.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức *trò chơi: Chuyền hoa*- GV cùng HS tổng kết trò chơi.- GV dẫn dắt vào bài: *Tuần học thứ 18 này chúng ta sẽ ôn lại tất cả các bài đã học trong 17 tuần vừa qua.*- GV ghi đề bài: Ôn tập cuối học kì 1**2 Luyện tập** ***.*2.2. Ôn đọc văn bản****a.** *Nhìn tranh nói tên các bài đã học.*Mỗi bạn chỉ vào tranh và nói tên các bài đã học.b. Dựa vào các tranh vẽ ở bài tập 1, tìm từ ngữ chỉ sự vật theo mẫu -GV tổ chức cho HS làm việc nhóm- GV cho các nhóm báo cáo kết quả.2.3. Đọc lại một bài đọc em thích, nêu chi tiết, nhân vật hoặc hình ảnh trong bài khiến em nhớ nhất-GV tổ chức cho HS làm việc nhóm**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS tham chơi.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.**-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.-Các nhóm nhận phiếu bài tập.-Nhóm trưởng điều khiển các bạn quan sát tranh cùng nhau tìm từ ngữ chỉ sự vật.- Đại diện 2-3 nhóm lên chia sẻ và giao lưu cùng các bạn.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**BUỔI CHIỀU**

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 9: cảm xúc của em (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lý bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- Nêu những cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực?- Nhận xét, tuyên dương HS.**2. Dạy bài mới:****2.1. Giới thiệu bài:****2.2. Luyện tập:****\*Bài 1: Chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”**- GV lấy tinh thần xung phong y/c HS lên bảng để thể hiện trạng thái cảm xúc bằng các động tác, cử chỉ, điệu bộ, lời nói.- Tổ chức cho HS lên thể hiện cảm xúc.- GV khen những HS đoán đúng cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc tốt. **\*Bài 2: Xử lí tình huống.**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.43, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.- YCHS thảo luận nhóm đôi đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\*Bài 3: Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.43, 44, đọc lời thoại ở mỗi tranh.- YCHS thảo luận nhóm bốn đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.- Nhận xét, tuyên dương.**2.3. Vận dụng:****\*Yêu cầu: Hãy chia sẻ những cảm xúc của em trong một ngày.**- GV YC thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những cảm xúc của em trong một ngày.- Tổ chức cho HS chia sẻ.- Nhận xét, tuyên dương.***\*Thông điệp:***- GV chiếu thông điệp. Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.44.- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống. - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS nêu.- HS quan sát và dự đoán cảm xúc của bạn.- HS thể hiện cảm xúc.- 3 HS đọc.- HS thảo luận nhóm đôi:Tình huống 1: tổ 1Tình huống 2: tổ 2.Tình huống 3: tổ 3.Tình huống 4: cả 4 tổ.- Các nhóm thực hiện.- HS đọc.- HS thảo luận nhóm bốn: Tình huống 1: nhóm 1, 2Tình huống 2: nhóm 3, 4Tình huống 3: nhóm 5, 6.Tình huống 4: nhóm 7, 8- HS chia sẻ, đóng vai- HS thảo luận theo cặp.- 3-5 HS chia sẻ.- HS quan sát và đọc.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Biết sử dụng dấu câu (dấu chấm, chấm than và dấu chấm hỏi).

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm, chỉ tính cách.

- Rèn kĩ năng sử dụng dấu câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2.Luyện tập:****\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình. Từ chỉ tính cách***Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?-HS thảo luận nhóm- YC HS trình bày kết quả:-GV giải thích thêm về từ không được chọn: chăm chỉ ( thể hiện tính cách của bản thân) , vui chơi ( chỉ hoạt động)- YC HS làm bài vào VBT- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.Bài 2: -Gọi HS đọc YC-Bài yc làm gì?-YC HS thảo luận nhóm-YC HS làm bài vào VBT-GV gọi HS chữa bài và nhận xét-Nhận xét, tuyên dương HS**\* Hoạt động 2: Dấu chấm, dấu chấm hỏi và dấu chấm than.***Bài 3:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Gọi HS đọc câu có chỗ trống đầu tiên cần điền-GV hỏi:+Câu này người bố nói ra để làm gì?+Cần dùng dấu câu gì- GV yc HS làm bài vào vở- Nhận xét, khen ngợi HS.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.-HS thảo luận nhóm đôi- 3-4 HS nêu: các từ ngữ : chăm sóc, yêu thương , quan tâm , kính trọng.-HS lắng nghe- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.-1- 2 HS đọc-1 HS trả lời-HS thảo luận nhóm 4-HS làm bài cá nhân-1-2 HS đọc bài làm- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 1 HS đọc.- HS chia sẻ câu trả lời.- HS làm bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

-----------------------------------------------------

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đọc, tìm hiểu tờ lịch tháng

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận, năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***-*** GV: Chuẩn bị các tờ lịch như SGK

- HS : SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Luyện tập:****Bài 1 :**- Gọi HS đọc yêu cầu bài - Bài tập1 hỏi gì ?- GV hướng dẫn HS làm bài : Hãy quan sát lần lượt các hình và đọc tên các ngày lễ trong các hình, tìm và nối với ô chữ thích hợp.- Yêu cầu HS làm bài vào SGK - Tổ chức cho HS sửa bài bằng trò chơi « Ai nhanh hơn ». GV chia lớp làm 2 đội. Chọn mỗi đội 4 em. Nối tiếp chuyền phấn cho bạn sau nối. Tổ nào nối đúng, nhanh hơn đội đó thắng.- Nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc.- Yêu cầu HS làm sai thì sửa bài**- Mở rộng : GV** yêu cầu kể thêm tên các ngày lễ trong năm mà em biết **-** HS kể đúng GV thưởng một bông hoa.**Bài 2( a) :** GV treo tờ lịch tháng 2 **-**Mời HS đọc yêu cầu bài 2a-Yêu cầu HS quan sát tờ lịch tháng 2 và thảo luận nhóm đôi để nêu các ngày còn thiếu- Yêu cầu đại diện các nhóm trình bày- GV nhận xét**Bài 2 ( b) :** -Mời HS đọc yêu cầu bài 2b và các câu hỏi-Yêu cầu HS quan sát tờ lịch tháng 2 và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.**- Câu hỏi :** Tháng 2 có bao nhiêu ngày ?- Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27 tháng 2 là ngày thứ mấy ?- Yêu cầu các nhóm trình bày- GV nhận xét**\* Liên hệ GD :** GV giới thiệu ngắn gọn cho HS ý nghĩa của ngày Thầy thuốc Việt Nam 27 tháng 2**Bài 3 :** GV treo tờ lịch tháng 3- Mời HS đọc yêu cầu bài 3 và các câu hỏi-Yêu cầu HS quan sát tờ lịch tháng 3 và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.- Câu hỏi : Tháng 3 có bao nhiêu ngày ?- Ngày thứ Hai đầu tiên của tháng 3 là ngày nào ?- Ngày Quốc tế phụ nữ 8 tháng 3 là thứ mấy ?- Yêu cầu các nhóm trình bày- GV nhận xét**\*Liên hệ GD** : GV giới thiệu ngắn gọn cho HS ý nghĩa của ngày Quốc tế phụ nữ 8 tháng 3 **Bài 4 :** GV treo tờ lịch tháng 4 có các ngày bị che lấp trên tờ lịch. - Mời HS đọc yêu cầu bài 4 và các câu hỏi- GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ lịch tháng 4,yêu cầu HS thảo luận theo nhóm 4, tìm và ghi lại các ngày còn thiếu trong tờ lịch- Mời đại diện 4 nhóm gắn tờ lịch tháng 4 lên bảng- GV nhận xét- Yêu cầu HS dưới lớp đặt câu hỏi để đại diện các nhóm trả lời - Câu hỏi : Tháng 4 có bao nhiêu ngày ?- Nếu thứ Bảy tuần này là ngày Giải phóng miền Nam 30 tháng 4 thì thứ Bảy tuần trước là ngày nào ? **\*Liên hệ GD** : GV giới thiệu ngắn gọn cho HS ý nghĩa của ngày Giải phóng miền Nam 30 tháng 4**3. Vận dụng:** - GV nhận xét tiết học, tuyên dương.- Dặn HS xem lại các bài tập- Bài sau : Thực hành và trải nghiệm xem đồng hồ và xem lịch. | - 2-3 HS đọc- 1- 2 HS trả lời ( Mỗi hình dưới đây ứng với ô chữ nào ? )- HS lắng nghe- HS cả lớp làm bài-HS sửa bài- HS lần lượt kể tên các này lễ : Ngày 27/2, ngày 8/3, ngày 30/4, ngày 22/12…v…v…- 1- 2 HS đọc yêu cầu ( Nêu tiếp các ngày còn thiếu trong tờ lịch tháng 2 )- HS quan sát tờ lịch và thảo luận theo nhóm đôi.- Đại diện các nhóm trình bày- Nhận xét- 1 HS đọc yêu cầu.- HS quan sát tờ lịch tháng 2 và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời các câu hỏi- Các nhóm lần lượt trình bày (hỏi-đáp )- Nhận xét- HS lắng nghe- 1 HS đọc yêu cầu.- HS quan sát tờ lịch tháng 3 và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời các câu hỏi-Các nhóm lần lượt trình bày (hỏi – đáp)- Nhận xét- HS lắng nghe-HS ghi lại các ngày còn thiếu trong tờ lịch- Đại diện 4 nhóm gắn tờ lịch tháng 4 lên bảng- HS dưới lớp nhận xét- Đại diện các nhóm lần lượt trả lời câu hỏi của các bạn-HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ Ba ngày 07 tháng 01 năm 2025**

**Toán**

**Tiết 86: Luyện tập**

**I YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tính được độ dài đường gấp khúc

- Chia được hình đã cho thành các hình tam giác như nhau và đếm được số hình tam giác đó.

- Biết phân tích tổng hợp hình nhận ra quy luật sắp xếp các hình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS nêu cách vẽ rồi làm bài.- Lưu ý HS cách cầm và đặt thước.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS cách tính hiệu độ dài hai đoạn thẳng và đo độ dài đoạn thẳng đẻ tính độ dài đường gấp khúc.- YC HS báo cáo kết quả trước lớp- Gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS nhận dạng các hình đã học và hoàn thành bài tập ra phiếu- Yêu cầu đổi phiếu kiểm tra kết quả- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS chia hình B thành các hình tam giác nhỏ rồi đếm các hình vừa tìm được.- Yêu cầu HS thực hiện.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS cách đếm hình đầu tiên là các hình đơn sau đó mới đếm các hình gộp từ các hình đơn- Gọi HS trả lời và nêu cách đếm của mình.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập.- HS báo cáo bài làm của mình.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài ra phiếu- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện và chia sẻ theo cặp đôi.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS thực hiện đếm và trả lời  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Bài: Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

 -Đọc đúng lời của nhân vật.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1. Biết nói lời chào, lời tự giới thiệu phù hợp với tình huống giao tiếp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học;

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. **2 Luyện tập****\* Hoạt động 1: Đọc lời của Hải âu và trả lời câu hỏi.**-GV tổ chức cho HS làm việc nhóm**\* Hoạt động 2: Thực hành luyện nói theo tình huống**-GV tổ chức cho HS làm việc nhóm- GV cho các nhóm báo cáo kết quả.**3 Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.-Nhóm trưởng yc các bạn đọc yêu cầu bài tập 5- Nhóm trưởng yêu cầu các bạn thực hiện lần lượt từng tình huống.- Đại diện 2-3 nhóm lên chia sẻ và giao lưu cùng các bạn.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

--------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài: Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

 -Đọc đúng lời của nhân vật.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1. Biết nói lời chào, lời tự giới thiệu phù hợp với tình huống giao tiếp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học;

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Luyện tập:****\* Hoạt động 1: Đọc lời của Hải âu và trả lời câu hỏi.**-GV tổ chức cho HS làm việc nhóm**\* Hoạt động 2: Thực hành luyện nói theo tình huống**-GV tổ chức cho HS làm việc nhóm- GV cho các nhóm báo cáo kết quả.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.-Nhóm trưởng yc các bạn đọc yêu cầu bài tập 5- Nhóm trưởng yêu cầu các bạn thực hiện lần lượt từng tình huống.- Đại diện 2-3 nhóm lên chia sẻ và giao lưu cùng các bạn.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ Tư, ngày 08 tháng 01 năm 2025**

**Toán**

**Tiết 87: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập khối lượng, đơn vị đo khối lượng (kg về biểu tượng đại lượng và đơn vị đo đại lượng, thực hiện phép tính trên số đo đại lượng.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến khối lượng (kg) và dung tích (l)

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua hoạt động giải các bài toán thực tế, có tình huống HS có năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi theo nhóm.- GVHSHS so sánh qua tính chất bắc cầu để HS có thể tư duy lập luận.- Yêu cầu các nhóm báo cáo.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS thực hiện phép tính với số đo.- Lưu ý kết quả khi viết cũng cần có số đo. - YC HS làm bài vào vở.- Gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS quan sát cân và yêu cầu HS đọc kim cân đồng hồ và số kg trên cân đĩa.- Yêu cầu làm bài theo cặp đôi và trả lời.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- HDHS phân tích bài toán.- Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?- Để tìm được con lợn lúc này bao nhiêu kg ta làm phép tính gì?- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS phân tích đề toán để HS nói được 2 con dê chỉ có thể sang cùng nhau nếu 2 con đó có căn nặng nhỏ hơn 31kg hay cùng lắm chỉ 31 kg- Gọi HS trả lời - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện.- HS báo cáo- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện - HS làm bài vào vở - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát và đọc theo yêu cầu.- HS đọc bài làm trước lớp- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Bài toán cho biết mẹ mua con lợn cân nặng 25kg về nuôi. Sau một thời gian con lợn tăng 18kg.- Bài toán hỏi con lợn lúc này nặng bao nhiêu kg?- Làm phép tính cộng- HS thực hiện và chia sẻ theo cặp đôi.- HS thực hiện- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**Tự nhiên và Xã hội**

 **Động vật sống ở đâu? (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đặt và trả lời được câu hỏi về môi trường sống của động vật thông qua quan sát, thực tế, tranh, ảnh hoặc video.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Nêu được tên và nơi sống của một số động vật xung quanh.

- Phân loại được động vật theo môi trường sống.

- Yêu quý và biết chăm sóc con vật đúng cách.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu học tập.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** GV cho HS hát về các con vật.- Để biết những con vật các e vừa hát sống ở đâu? Hôm nay cô và các em cùng nhau tìm hiểu.- GV ghi tên bài học, cho HS nhắc lại.**2. Khám phá:****\*Hoạt động 1: Kể tên các con vật.**- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.63. - Cho HS đọc câu hỏi số 1 trong sách.+ Kể tên những con vật có trong tranh?- GV cho học sinh kể thêm tên một số con vật mà em biết.- Nhận xét: Lớp mình biết rất nhiều con vật, vậy những con vật này sống được ở những đâu, cô và em cùng tìm hiểu qua hoạt động 2.**Hoạt động 2: Tìm hiểu nơi sống của các con vật.****-** YC HS quan sát hình trong sgk/tr.63. - Cho HS đọc câu hỏi số 2 trong sách.+ Con vật đó sống ở môi trường trên cạn hay dưới nước? + Kể tên các con vật sống dưới nước?+ Kể tên các con vật sống trên cạn?+ Kể tên các con vật sống trên không?- Nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 3: Tìm hiểu về môi trường sống của các con vật.**- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.63.- Cho HS đọc câu hỏi số 3 trong sách. - Thảo luận nhóm bàn câu hỏi số 3: \*Bước 1: Phát phiếu.\*Bước 2: YC HS hoàn thành phân loại các con vật dựa vào nơi sống và môi trường sống vào phiếu học tập.\*Bước 3: Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Các con vật sống ở môi trường nào?- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?- Nhận xét tiết học. | -2-3 HS trả lời.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS đọc.- HS đọc.- HS trả lời: Vịt, cá, ếch, cua, tôm, bò, chim, chuồn chuồn, ong.- HS kể.- HS đọc.- HS kể theo ý mình.- HS lần lượt kể.- HS đọc.- HS vừa quan sát tranh vừa ghi phiếu.- HS trình bày kết quả.- HS trên cạn, dưới nước, vừa trên cạn vừa dưới nước.- 2-3 HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài: Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

**(Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ người, chỉ vật, chỉ hoạt động.

- Viết được 2-3 câu nói về một nhân vật trong tranh,

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng viết đoạn văn.

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS vận động theo trò chơi *Thuyền ai.*- GV kết nối vào bài mới*.***2.2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Dựa vào tranh tìm từ ngữ**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Chỉ người, chỉ vật+ Chỉ hoạt động.- YC HS làm bài vào VBT.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Nói 2- 3 câu về một nhân vật trong tranh**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào VBT .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS chơi trò chơi *Thuyền ai.*Lớp trưởng điều khiển trò chơi- HS ghi bài vào vở.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS nêu.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

-----------------------------------------------------------------------

**TIẾNG ANH**

**Giáo viên TT dạy**

----------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ Năm, ngày 09 tháng 01 năm 2025**

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Đọc cá nhân.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 1. Giới thiệu- Ổn định chỗ ngồi của học sinh trong thư viện Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia.2. Trước khi đọc- Hướng dẫn học sinh chọn - Nêu mã màu của các em - Nhắc về cách lật sách đúng.Mời lần lượt 4-5 cặp đôi lên chọn sách 3. Trong khi đọc.- Di chuyển xung quanh lớp để kiểm tra xem học sinh có đang thực sự đọc sách không.- Lắng nghe học sinh đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.- Sử dụng quy tắc 5 ngón tay - Quan sát cách học sinh lật sách, hướng dẫn lại cho học sinh cách lật sách đúng nếu cần.4. Sau khi đọc.- Ngồi gần về gv- Mời học sinh chia sẻ về quyển sách - GV đặt câu hỏi:Em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Tại sao?Câu chuyện xảy ra ở đâu?Điều gì em thấy thú vị nhất trong câu chuyện mình vừa đọc?Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất? Tại sao?Em có định giới thiệu quyển truyện này cho các bạn khác cùng đọc không? - Cho hs trả sách5. Hoạt động mở rộnga. Trước hoạt động-Hôm nay chúng ta sẽ vẽ tranh.- Chia nhóm học sinh.- Nhận màu vẽ và giấy.b.Trong hoạt độngDi chuyển quan sát hỗ trợ học sinh. c. Sau hoạt độngHướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự - Mời hs lên trình bàyKhen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.6. Kết thúc tiết đọc | - Các em về các nội quy thư viện-Tạo cặp đôi- Nêu lại mã màu phù hợp.- Nêu.- Chọn sách.- Đọc sách.- Di chuyển- Các nhóm chia sẻ.-Trả lời-Trả sách về giá- Nhận đồ dùng.- Vẽ tranh-Trình bày. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 88: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập củng cố, cảm nhận, nhận biết về dung tích (lượng nước chứa trong bình) về biểu tượng đơn vị đo dung tích.

- Tính được phép tính cộng trừ với số đo dung tích

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến dung tích và đơn vị đo dung tích (l)

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua hoạt động giải các bài toán thực tế, có tình huống HS có năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS làm việc theo nhóm đếm số ca 1l ở mỗi bình rồi trả lời các câu hỏi a, b- Yêu cầu các nhóm báo cáo.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS có thể đặt tính hoặc tính nhẩm rồi điền kết quả vào bài- Lưu ý kết quả cũng cần viết đơn vị đo dung tích và GV lưu ý HS biết mối quan hệ từ phép cộng sang phép trừ để tìm kết quả.- YC HS làm bài vào vở.- Gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS quan sát các can và tính số lít nước ở mỗi phương án rồi mới só sánh xem với 15l nước thì chọn phương án nào?- Yêu cầu làm bài theo cặp đôi và trả lời.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc tóm tắt bài toán.- HDHS dựa vào tóm tắt và nêu đầy đủ bài toán.- GV HDHS phân tích đề toán và tìm cách giải.- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện.- HS báo cáo- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện - HS làm bài vào vở - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát các can ở từng phương án và tính theo yêu cầu.- HS đọc bài làm trước lớp- 2 -3 HS đọc.- 3 - 4 HS nêu bài táon.- HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Bài: Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

**(Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ người, chỉ vật, chỉ hoạt động.

- Viết được 2-3 câu nói về một nhân vật trong tranh,

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng viết đoạn văn.

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS vận động theo trò chơi *Thuyền ai.*- GV kết nối vào bài mới*.***2.2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Dựa vào tranh tìm từ ngữ**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Chỉ người, chỉ vật+ Chỉ hoạt động.- YC HS làm bài vào VBT.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Nói 2- 3 câu về một nhân vật trong tranh**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào VBT .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS chơi trò chơi *Thuyền ai.*Lớp trưởng điều khiển trò chơi- HS ghi bài vào vở.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS nêu.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**( THẦY THUẬN DẠY)**

**…………………………………………………………………………………….**

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài : Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 7+ 8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

- Kể được sự vật trong tranh theo gợi ý

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.- GV hỏi: + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**- Gọi HS đọc YC bài 10.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV.- GV chữa bài, nhận xét.**\* Hoạt động 3: Kẻ lại sự vật trong tranh.**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ những gì?- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm.- GV cho HS làm việc nhóm 4. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- 1-2 HS trả lời.- HS làm việc theo nhóm 4.+ Nhìn tranh xem tranh vẽ nói về câu chuyện nào. + Hỏi đáp trong nhóm.+ Trao đổi với nhau để thống nhất các phương án. + Đại diện nhóm trình bày trước lớp. - HS chia sẻ. |

**LUYỆN VIẾT**

**Chơi chong chóng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn 1 theo yêu cầu.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp đoạn 1.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết**- GV đọc đoạn cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn 1- GV hỏi: + Bài viết có mấy câu?+ Những chữ nào viết hoa- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.**\* Hoạt động 2: Viết bài**- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Hoạt động 2:** - GV chấm bài, nhận xét.**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

--------------------------------------------------------------

**Thứ Sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025**

**Toán**

**Tiết 89: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố nhận biết thứ tự các số trên tia số.

- Củng cố nhận biết ngày, tháng.

- Thực hiện được các phép tính trong phạm vi 100

- Thực hiện phép cộng, trừ có đơn vị là cm, kg, l

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ han Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS nêu cách làm- Yêu cầu HS làm bài- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS quan sát tranh và chuyển giờ phù hợp với các buổi trong ngày để tìm cho đúng.- YC HS làm bài theo cặp đôi- Gọi HS nhận xét- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó han.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc đề toán- GV HDHS phân tích đề toán và tìm cách giải.- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc đề toán- GV HDHS phân tích đề toán và tìm cách giải.- Yêu cầu HS cần tìm đồ dài đường gấp khúc ABC và MNPQ .- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS nêu câu a dựa vào thứ tự số trên tia số, câu b dựa vào thứ tự các ngày trong tháng- HS làm bài.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện - HS làm bài cặp đôi- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài- 2 -3 HS đọc.- HS cùng phân tích đề toán- HS thực hiện trình bày bài giải- 2 -3 HS đọc.- HS cùng phân tích đề toán- HS thực hiện trình bày bài giải |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

---------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài : Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 9)**

**Kiểm tra đánh giá cuối kì**

----------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Bài : Ôn tập đánh giá cuối học kì 1**

 **(Tiết 10)**

**Kiểm tra đánh giá cuối kì**

--------------------------------------------------------------

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

 **Món quà và kỉ vật của em với người thân**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS biết bày tỏ lòng biết ơn đối với người thân liên quan đến những món quà mình được người thân tặng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK; món quà mà người thân đã tặng mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 18:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 18.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: ………………………………………………………………………………………………………………………………………\* Tồn tại…………………………………………………………………………………………………………………………………………**b. Phương hướng tuần 19:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*− Mỗi tổ chọn một góc lớp và từng bạn chia sẻ về những món đồ người thân tặng mình và những kỉ niệm liên quan tới người thân ấy.− GV gợi ý cách giới thiệu: + Món quà này ai tặng em, vào dịp nào? + Em dùng nó ra sao?+ Em có cảm xúc gì khi nhìn thấy món quà? + Món quà gợi cho em kỉ niệm gì?+ Em cảm nhận được sự chăm sóc của người thân như thế nào? + Em muốn nói gì với người thân trong lúc này?**Kết luận:** Mỗi món quà đem đến cho em niềm vui, cho em biết tình cảm của người thân đối với mình. Em biết ơn vì điều đó.*b. Hoạt động nhóm:* − HS chia sẻ theo nhóm, tổ về dự định của mình: việc mình làm, làm vào lúc nào. - Một HS nói, các HS khác góp ý.- Khen ngợi, đánh giá.− GV gợi ý thêm cho học sinh những ý tưởng bày tỏ lòng biết ơn với người thân. **Kết luận:** GV tóm tắt các cách khác nhau để bày tỏ lòng biết ơn và khuyến khích HS thường xuyên bày tỏ lòng biết ơn với người thân của mình.**3. Cam kết hành động.**Em hãy bày tỏ lòng biết ơn và tình cảm của mình với người thân. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 19. * HS chia sẻ.

- HS chia sẻ trong nhóm.- HS chia sẻ trước lớp.* HS thực hiện.
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………

--------------------------------------------------------

**BUỔI CHIỀU**

**Giáo viên chuyên trách dạy**

--------------------------------------------------------------